

Số: 144/2020/QĐST-HNGĐ

Tam Bình, ngày 23 tháng 6 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 277/2020/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 6 năm 2020, giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Nguyễn Thanh N, sinh năm 1978

Địa chỉ nơi cư trú: ấp A, xã B, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn*: Chị Nguyễn Thị Kim P, sinh năm 1985

Địa chỉ nơi cư trú: ấp C, xã D, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và 118 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 6 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Thanh N với chị Nguyễn Thị Kim P.

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Anh N đồng ý giao con chung là cháu Nguyễn Thanh T, sinh ngày 10/8/2016 cho chị Kim P tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng và đồng ý cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 1.000.000 đồng cho đến khi chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng.

Anh N không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Anh N và chị P không yêu cầu Tòa án giải quyết;

2.4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh N tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn số tiền là 150.000 đồng và 150.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm về việc cấp dưỡng nuôi con, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh N đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số NQ 0010235 ngày 15 tháng 6 năm 2020 nên anh N không phải nộp thêm.

3. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Tam Bình;
- Chi cục THADS huyện Tam Bình;
- UBND xã B, huyện Tam Bình;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Văn Cảnh**